

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 18 - 6 - 2020.
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm C:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tuấn

2. Ông Nguyễn Ngọc Bờ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 156/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Diễm Q, sinh năm 1993;

Nơi đăng ký HKTT: Ấp BH, xã BL, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú hiện tại: Tổ 04, khóm SD, thị trấn NB, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Dương Minh C, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Ấp BH, xã BL, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa bà Q C mặt, ông C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 02 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Diễm Q trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông C kết hôn vào tháng 04/2010, hôn nhân do tự tìm hiểu, C tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Long theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 82 ngày 07 tháng 8 năm 2012. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc. Nhưng dần về sau thì bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên phát sinh mâu thuẫn, ông C chỉ ăn chơi không chăm lo cho vợ con, thường xuyên đánh đập bà trong suốt 09 năm sống chung, vợ chồng thường hay cãi nhau, bà đã tạo cơ hội để vợ chồng hàn gắn nhưng không thành nên sống ly thân từ tháng 09/2019 đến nay. Nay nhận thấy tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn được tình cảm của bà với ông C nên bà yêu cầu ly hôn với ông Dương Minh C.

Về con chung: Vợ chồng C 01 con chung tên Dương Thanh N, sinh năm 2012, hiện đang sống với bà và đi học ổn định tại thị trấn Nhà Bàng, huyện Tĩnh Biên, tỉnh An Giang. Ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Dương Thanh N, không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con chung. Bà mua bán thuê cho dì của bà, thu nhập mỗi tháng khoảng 6.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn ông Dương Minh C trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Q kết hôn vào tháng 04/2010, hôn nhân do tự tìm hiểu, C tổ chức đám cưới và C đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Long theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 82 ngày 07 tháng 8 năm 2012. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc. Nhưng dần về sau phát sinh mâu thuẫn ông và bà Q thường xuyên cãi nhau, ông thừa nhận trong thời gian sống chung ông C đánh đập bà Q, không quan tâm chăm lo cho vợ con. Nhưng hiện tại ông rất hối hận và còn rất thương vợ thương con nên ông không đồng ý ly hôn, xin được đoàn tụ lại để cùng nhau làm ăn sinh sống và nuôi con.

Về con chung: Vợ chồng C 01 con chung tên Dương Thanh N, sinh năm 2012, hiện đang sống với bà Q. Ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Dương Thanh N, không yêu cầu bà Q cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại ông đang làm tài xế cho Doanh nghiệp tư nhân, thu nhập 12.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa:

Bà Q vẫn giữ yêu cầu khởi kiện ly hôn với ông C, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con chung; Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu C trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Q khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông C, địa chỉ cư trú của ông C là tại ấp Bình Hưng, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú C thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Ông Dương Minh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng ông vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông C theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Bà Q và ông C tự nguyện kết hôn và C đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Long theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 82 ngày 07 tháng 8 năm 2012 nên được pháp luật Việt Nam công nhận hôn nhân giữa ông bà là hợp pháp. Nay cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do trong suốt thời gian sống chung ông C thường xuyên đánh đập bà Q, chỉ ăn chơi không quan tâm, chăm sóc cho vợ con dù bà Q đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Hiện tình cảm bà giành cho ông C không còn nên bà yêu cầu ly hôn ông C.

[2.2] Ông C không đồng ý ly hôn do ông còn thương vợ thương con. Ông thừa nhận trong thời gian sống chung ông C đánh đập bà Q. Hiện tại ông rất hối hận muốn được đoàn tụ lại để cùng nhau chăm sóc con. Ông sợ ly hôn con ông sống cùng cha dượng hoặc mẹ ghẻ sẽ không được chăm sóc tốt.

[2.3] Xét, bà Q, ông C là vợ chồng thì phải C nghĩa vụ thương yêu, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau cũng như cùng nhau chia sẻ thực hiện công việc trong gia đình. Nhưng giữa ông bà đã phát sinh mâu thuẫn, ông C C hành vi bạo lực gia đình với bà Q, dù bà Q đã nhiều lần cho ông C cơ hội để hàn gắn nhưng ông C vẫn không thay đổi nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 09 năm 2019 cho đến nay. Từ khi sống ly thân bà Q đã về sống cùng mẹ ruột tại thị trấn Nhà Bàng, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang đến nay nên trên thực tế ông bà đã không còn chung sống với nhau. Như vậy cho thấy cuộc sống hôn nhân của ông bà không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Q được ly hôn với ông C

[2.4] Về con chung: Vợ chồng C 01 con chung tên Dương Thanh N, sinh năm 2012. Bà Q yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, đồng thời ông C cũng yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Tại Biên bản hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2020, bà Q khai rằng hiện tại bà đang bán quán cơm cho dì của bà, thu nhập 6.000.000đồng/tháng, bà đã cung cấp cho Tòa giấy xác nhận lương của bà. Ông C khai rằng ông đang làm tài xế cho Doanh nghiệp tư nhân, thu nhập của ông là 12.000.000 đồng/tháng. Tuy nhiên ông không cung cấp được bảng lương cho Tòa án cũng như không chứng minh được thu nhập của ông để đảm bảo việc nuôi con chung.

Xét, hiện con chung Dương Thanh N đang sống cùng với bà Q, đồng thời tại biên bản ghi lời khai của con chung ngày 24/7/2020 cháu N cũng C nguyện vọng sống với bà Q. Do đó, để ổn định tâm lý cũng như cuộc sống sinh hoạt, học tập của cháu N được đảm bảo phát triển bình thường Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung Dương Thanh N, sinh năm 2012 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Q không yêu cầu.

Bà Q và gia đình không được cản trở ông C trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

Tuy nhiên việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con thì không cố định. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con hoặc cơ quan, tổ chức C thẩm quyền, Toà án C thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, khi C yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

[2.6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Q và ông C thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.7] Về án phí: Bà Q phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Diễm Q.

- Về hôn nhân: Cho bà Huỳnh Thị Diễm Q được ly hôn ông Dương Minh C.

Giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 07 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang cấp cho ông Dương Minh C và bà Huỳnh Thị Diễm Q không còn giá trị pháp lý khi bản án C hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Bà Q và ông C C 01 con chung tên Dương Thanh N, sinh năm 2012. Giao con chung Dương Thanh N cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Q và gia đình không được cản trở ông C trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

Tuy nhiên việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con thì không cố định. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con hoặc cơ quan, tổ chức C thăm quyền, Tòa án C thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con, thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, khi C yêu cầu sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Huỳnh Thị Diễm Q phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà bà Q đã nộp theo biên lai thu số 0006347 ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

- Về quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Diễm Q C quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Dương Minh C C quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự C quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Lưu; hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoàng Vũ